

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 49 CATALOGUE THÙNG ĐỰNG ĐỒ HONDA GOLDWING 2023

Sơ đồ EPC · CATALOGUE GOLDWING (2023) · Dùng cho
HONDA GOLDWING (2023)

Sơ đồ online:

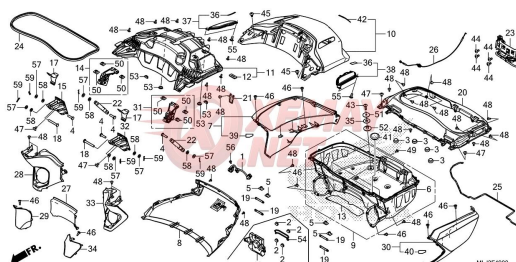
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-49-catalogue-thung-dung-do-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004460> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 62 chi tiết	Có giá tham khảo: 62/62	Tổng giá trị: 229,139,502đ
--------------------------------------	--------------------------------	-----------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 49 CATALOGUE THÙNG ĐỰNG ĐỒ HONDA GOLDWING 2023



Mã EPC	EPCDOV0004460
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	GOLDWING
Năm SX	2023
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE GOLDWING (2023)
Số phụ tùng	62 chi tiết
Tổng giá trị	229,139,502đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (62 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 49 CATALOGUE THÙNG ĐỰNG ĐỒ HONDA GOLDWING 2023**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Công tắc mở cốp 35390-MKC-A01 HONDA GOLDWING	35390MKCA01	1	954,911đ
2	Chốt ghim trên nắp ống xả 50318-041-600 HONDA MSX 125	50318041600	1	53,968đ
3	Cao su bắt yên xe 77110-KA3-730 HONDA GOLDWING	77110KA3730	1	73,090đ
4	Chốt ghế 77156-GZ4-670 HONDA GOLDWING	77156GZ4670	1	67,460đ
5	Đai ốc chặn bunn sau 80104-KJ2-000 HONDA CB 1000, SH 125	80104KJ2000	1	76,633đ
6	Hộp cốp trong dưới 81111-MKC-L80 HONDA GOLDWING	81111MKCL80	1	24,359,117đ
7	Bộ ốp cốp phải *NHB53* 81113-MKC-L00ZB HONDA GOLDWING	81113MKCL00ZB	1	4,780,915đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Bộ ốp cốp phải *R367* 81113-MKC-L00ZC HONDA GOLDWING	81113MKCL00ZC	1	4,780,915đ
8	Bộ ốp cốp dưới *NHB53* 81115-MKC-L00ZB HONDA GOLDWING	81115MKCL00ZB	1	4,986,063đ
8	Bộ ốp cốp dưới *R367* 81115-MKC-L00ZC HONDA GOLDWING	81115MKCL00ZC	1	4,986,063đ
9	Hộp cốp trong dưới 81119-MKC-L80 HONDA GOLDWING	81119MKCL80	1	24,477,872đ
10	Bộ nắp cốp *NHB53* 81120-MKC-JR0ZC HONDA GOLDWING	81120MKCJR0ZC	1	22,311,466đ
10	R337M* 81120-MLJ-A20ZB HONDA GOLDWING	81120MLJA20ZB	1	23,668,970đ
11	Nắp cốp bên trong 81126-MKC-L00 HONDA GOLDWING	81126MKCL00	1	2,934,678đ
12	Lót nắp trong 81127-MKC-A00 HONDA GOLDWING	81127MKCA00	1	68,791đ
13	Lót tấm cốp 81128-MKC-A30 HONDA GOLDWING	81128MKCA30	1	579,129đ
14	Bản lề cốp phải A 81131-MKC-A00 HONDA GOLDWING	81131MKCA00	1	822,197đ
15	Bản lề cốp phải B 81132-MKC-A00 HONDA GOLDWING	81132MKCA00	1	808,502đ
16	Kẹp giữ cốp 81133-MKC-A30 HONDA GOLDWING	81133MKCA30	1	497,791đ
17	Cao su bản lề 81134-MKC-A00 HONDA GOLDWING	81134MKCA00	1	87,846đ
18	Chốt A bản lề cốp 81136-MKC-A00 HONDA GOLDWING	81136MKCA00	1	86,159đ
19	Tấm bản lề cốp 81140-MKC-A00 HONDA GOLDWING	81140MKCA00	1	120,204đ
20	Hộp cốp trong trên 81150-MKC-L00 HONDA GOLDWING	81150MKCL00	1	24,477,872đ
21	Thanh kéo mở cốp 81151-MKC-A00 HONDA GOLDWING	81151MKCA00	1	260,283đ
22	Giảm chấn nắp cốp 81155-MKC-L01 HONDA GOLDWING	81155MKCL01	1	1,490,116đ
23	Tấm bắt cốp sau 81160-MKC-A01 HONDA GOLDWING	81160MKCA01	1	8,885,369đ
24	Vòng đệm yên xe 81181-MKC-L00 HONDA GOLDWING	81181MKCL00	1	730,417đ
25	Cao su gioăng cốp xe 81182-MKC-L00 HONDA GOLDWING	81182MKCL00	1	574,248đ
26	Cáp cốp khẩn cấp 81184-MKC-L01 HONDA GOLDWING	81184MKCL01	1	427,840đ
27	Tấm cốp trước dưới *NH1* 81191-MKC-L00ZA HONDA GOLDWING	81191MKCL00ZA	1	601,020đ
30	Bộ ốp cốp trái *NHB53* 81213-MKC-L00ZB HONDA GOLDWING	81213MKCL00ZB	1	4,780,915đ
30	Bộ ốp cốp bên trái *R367* 81213-MKC-L00ZC HONDA GOLDWING	81213MKCL00ZC	1	4,780,915đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
31	Bản lề cốp trái A 81231-MKC-A00 HONDA GOLDWING	81231MKCA00	1	834,531đ
32	Bản lề cốp trái B 81232-MKC-A00 HONDA GOLDWING	81232MKCA00	1	808,502đ
33	Ốp cốp trước trái *NH1* 81293-MKC-L00ZA HONDA GOLDWING	81293MKCL00ZA	1	1,073,823đ
34	Ốp loa sau trái *NH1* 81294-MKC-L00ZA HONDA GOLDWING	81294MKCL00ZA	1	315,737đ
35	Cao su cốp xe 81356-MKC-A00 HONDA GOLDWING	81356MKCA00	1	52,988đ
37	Bộ ốp nắp cốp phải *NHB53* 81650-MKC-L00ZA HONDA GOLDWING	81650MKCL00ZA	1	11,198,206đ
37	Bộ ốp nắp cốp phải *NHB01* 81650-MKC-L00ZD HONDA GOLDWING	81650MKCL00ZD	1	11,198,206đ
37	Bộ ốp nắp cốp phải *R337M* 81650-MLJ-A20ZB HONDA GOLDWING	81650MLJA20ZB	1	11,198,206đ
38	Bộ ốp nắp cốp trái *NHB53* 81655-MKC-L00ZA HONDA GOLDWING	81655MKCL00ZA	1	11,198,206đ
38	Bộ ốp nắp cốp trái *R337M* 81655-MLJ-A20ZB HONDA GOLDWING	81655MLJA20ZB	1	11,198,206đ
41	NÚT BỊT KÍN 82871-671-000 HONDA	82871671000	1	65,071đ
42	Biểu tượng Honda 100mm 86102-MKC-L00 HONDA GOLDWING	86102MKCL00	1	464,789đ
43	Bu lông 6X22 90085-MAJ-A20 HONDA GOLDWING	90085MAJA20	1	67,460đ
44	Vít 5x12 90112-MJK-N20 HONDA GOLDWING	90112MJKN20	1	67,875đ
45	Vít 6x14 90114-MCJ-000 HONDA GOLDWING	90114MCJ000	1	62,963đ
46	Chốt cài 90116-K2P-V61 HONDA SH 125, VISION 110, WAVE	90116K2PV61	1	21,708đ
46	Chốt cài 90116-SP0-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110	90116SP0003	1	21,705đ
47	Vít 6x11 90119-MEW-920 HONDA GOLDWING	90119MEW920	1	99,414đ
49	Vít 5x12 90121-MJK-N20 HONDA GOLDWING	90121MJKN20	1	67,875đ
49	Vít tự ren 5X16 93903-25380 HONDA LEAD, SPACY, VISION	9390325380	1	14,472đ
50	Đai ốc đặc biệt 6X7 90303-HA0-680 HONDA GOLDWING	90303HA0680	1	67,875đ
51	Vòng đệm cốp 90506-MKC-A00 HONDA GOLDWING	90506MKCA00	1	67,460đ
52	Bạc đệm cốp sau 90508-MKC-A00 HONDA GOLDWING	90508MKCA00	1	134,210đ
53	Chốt cài 90852-KPP-T00 HONDA CB 500, MSX 125	90852KPPT00	1	28,941đ
54	Phốt O 81x4.5 91315-MA6-003 HONDA GOLDWING	91315MA6003	1	66,641đ
55	Vít tự ren 93903-24280 HONDA ODYSSEY	9390324280	1	27,635đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
56	Vít tự hãm 3x8 93903-32180 HONDA GL1800	9390332180	1	51,720đ
57	Đệm phẳng 6mm 94101-06000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9410106000	1	10,854đ
58	Vòng đệm 6mm 94111-06800 HONDA GL1800	9411106800	1	29,478đ
59	Chốt 6mm 94251-06000 HONDA GL1800	9425106000	1	33,010đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng GOLDWING](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-49-catalogue-thung-dung-do-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004460> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 49 CATALOGUE THÙNG ĐỰNG ĐỒ HONDA GOLDWING 2023 (EPCDOV0004460). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-49-catalogue-thung-dung-do-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004460>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 49 CATALOGUE THÙNG ĐỰNG ĐỒ HONDA GOLDWING 2023 (EPCDOV0004460)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-49-catalogue-thung-dung-do-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004460>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 49 CATALOGUE THÙNG ĐỰNG ĐỒ HONDA GOLDWING 2023 (EPCDOV0004460)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-49-catalogue-thung-dung-do-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004460>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 49 CATALOGUE
THÙNG ĐỰNG ĐỒ HONDA GOLDWING 2023
(EPCDOV0004460)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.